TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG PHÚ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **01**/2021/QĐST - DS	*Đồng Phú, ngày 05 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 04/2020/ TLST-KDTM ngày 07 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn*: **Ngân hàng V. Trụ sở: 21 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật là ông Tiết Văn Th – Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Văn N– chức vụ: Phó phòng kế hoạch-kinh doanh Agribank Chi nhánh T. Theo văn bản ủy quyền ngày 20/7/2020

Bị đơn*: Ông **Trần Văn Đ, sinh năm 1970

Bà **Trương Thị T**, sinh năm 1971. Đại diện theo ủy quyền của bà T là ông Trần Văn Đ, sinh năm 1970, theo văn bản ủy quyền số 831/2020 ngày 23/10/2020.

Địa chỉ: Tổ 1, Ấp T, xã P, huyện Đ, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-**Về khoản nợ**: Nguyên đơn Ngân hàng V (đại diện là ông Nguyễn Văn N) và bị đơn ông Trần Văn Đ, bà Trương Thị T (đại diện là ông Đ) thống nhất thỏa thuận là ông Trần Văn Đ, bà Trương Thị T còn nợ của Ngân hàng số tiền gốc là 4.500.000.000 đồng (Bốn tỷ năm trăm triệu đồng) và tiền lãi nợ phát sinh đến ngày 28/12/2020 là 881.395.890 đồng (trong đó lãi trong hạn là 212.646.575 đồng và lãi quá hạn là 668.749.315 đồng) theo hợp đồng tín dụng số 5601-LAV-2018 06757/

HĐTD ngày 25/12/2018. Tổng cộng cả gốc và lãi là 5.381.395.890 đồng (Năm tỷ ba trăm tám mốt triệu, ba trăm chín lăm nghìn, tám trăm chín mươi đồng)

Phương thức trả nợ: Các bên đương sự thống nhất là ngày 28/01/2021 ông Trần Văn Đ, bà Trương Thị T có trách nhiệm trả cả gốc và lãi là 5.381.395.890 đồng (Năm tỷ ba trăm tám mốt triệu, ba trăm chín lăm nghìn, tám trăm chín mươi đồng) và còn phải tiếp tục trả lãi quá hạn phát sinh theo hợp đồng cho đến khi trả hết nợ.

Về tài sản thế chấp: Các bên đương sự thống nhất, trường hợp đến hạn ông Đ, bà T không trả được tiền thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ, theo hợp đồng thế chấp số 20174269/HĐTC ngày 26/12/2017; tài sản thế chấp gồm: Mảnh đất có diện tích là 1180m2, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số (CH) 661/QSDĐ/259/QĐ-UB do UNND huyện Đồng Phú ký cấp ngày 26/01/2006 mang tên hộ bà Trương Thị T, trên đất có căn nhà cấp 4 và Mảnh đất có diện tích là 407,2m2, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số (CH) 01674/xã Thuận Phú, do UNND huyện Đồng Phú ký cấp ngày 17/11/2014 mang tên hộ ông Trần Văn Đ, bà Trương Thị T, trên đất có căn nhà cấp 3.

Về án phí dân sự sơ thẩm là 56.690.697 đồng (Năm mươi sáu triệu, sáu trăm chín mươi ngàn, sáu trăm chín bảy đồng), các bên đương sự thống nhất thỏa thuận là ông Trần Văn Đ, bà Trương Thị T nộp. Hoàn lại cho Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.593.626 đồng (Năm mươi sáu triệu, năm trăm chín mươi ba ngàn, sáu trăm hai mươi sáu đồng), theo biên lai thu tiền số 0004240, ngày 07/8/2020 của Chi cục thi hành án huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương